

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành **ngày 07 tháng 12 năm 2020** về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 340/2020/TLST- DS ngày 30 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*\* Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1974;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Bà L ủy quyền cho ông Lê Văn S, sinh năm: 1965. Địa chỉ: 456/1, Nguyễn Thị Thập, phường C, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia tố tụng.

*\* Bị đơn:* Bà Lê Thị Phụng T, sinh năm 1985;

Bà Huỳnh Thị Bé N, sinh năm: 1964;

Cùng địa chỉ: ấp C, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Tấn S (tên thường gọi Lê Văn S), sinh năm 1964;

Ông Nguyễn Đức N, sinh năm: 1978;

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Bà T, bà N, ông S ủy quyền cho bà Hồ Thị T, sinh năm: 1991. Địa chỉ: ấp E, xã F, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bà Lê Thị Phương T, bà Huỳnh Thị Bé N, ông Lê Tấn S, ông Nguyễn Đức N chịu trách nhiệm liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Kim L số tiền nợ hui là 137.093.000đ (Một trăm ba mươi bảy triệu không trăm chín mươi ba ngàn đồng).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đương sự phải chịu 50% là 3.427.325đ (Ba triệu bốn trăm hai mươi bảy ngàn ba trăm hai mươi lăm đồng) bà T, bà N, ông S, ông N chịu toàn bộ và ông bà còn phải nộp số tiền này.

Bà Nguyễn Thị Kim L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.420.000đ (Ba triệu bốn trăm hai mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004720 ngày 26/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.**

### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Mỹ Hạnh**